

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2020

HỢP ĐỒNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Số: .20./2020/HĐKTĐ

Gói thầu: Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh

Thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và Đề án “ Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên”

Căn cứ Biên bản thương thảo Hợp đồng ngày tháng 10 năm 2020 giữa Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc và Trung tâm Nghiên cứu trắc địa công trình ;

Căn cứ Quyết định số 319 /QĐ-TNNMB, ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Liên đoàn trưởng Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh” thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và Đề án “ Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên”.

Hôm nay, ngày 15 tháng 10 năm 2020. Tại Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc, chúng tôi gồm:

1- BÊN A: LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC

- Có trụ sở tại: Số 10, ngõ 42, Phố Trần Cung, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Chí Nghĩa; Chức vụ: Liên đoàn trưởng
- Điện thoại: 04.38362947; Fax: (04) 37560035
- Tài khoản: 9527.1.105 4009
- Mở tại: Kho Bạc thành phố Hà Nội.
- Mã số thuế: 0100102421

2- BÊN B: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

- Có trụ sở tại: Trường ĐH Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Đinh Công Hòa; Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại: 04.38363137
- Số tài khoản: 146 220 100 6407
- Mở tại: NH Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh Tây Đô.
- Mã số thuế: 0100531036

Hai bên thỏa thuận thống nhất ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A thỏa thuận hợp đồng với bên B thực hiện gói thầu “Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh” thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và Đề án “ Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên. Cụ thể như sau:

1. Dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước”: 7 điểm tại các vùng Chí Thảo, Hồng Quang huyện Quangr Yên tỉnh Cao Bằng và vùng Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

2. Đề án “ Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên”: 13 điểm

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng;
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Báo giá;
5. Bản yêu cầu báo giá;

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Bàn giao vị trí đo cho bên B tại thực địa; Tạo điều kiện cho bên B thực hiện tốt các nội dung công việc. Hỗ trợ phương tiện di chuyển cho bên B.

- Thanh lý hợp đồng, thanh toán cho bên B sau khi bên B thực hiện xong công việc, bàn giao đầy đủ tài liệu cho bên A và được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, thanh lý.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

- Nhận vị trí điểm đo tại thực địa. Thực hiện tốt các nội dung công việc đã ký kết.

- Quản lý tài liệu nguyên thủy, tài liệu chỉnh lý theo quy định. Bàn giao đầy đủ sản phẩm cho bên A theo điều 8 của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: 13 điểm x 3.898.173đ/điểm = 50.676.245 đồng.

Làm tròn: 50.676.000 đồng

Bằng chữ: Năm mươi triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, đồng

Tổng giá trị hợp đồng nêu trên đã bao gồm cả thuế, phí và các lệ phí (nếu có) mà bên B phải nộp theo quy định hiện hành

2. Phương thức thanh toán:

- a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
- b) Thời hạn thanh toán

Tạm ứng: Sau khi hợp đồng được kí kết, bên A tạm ứng cho bên B 30% tổng giá trị của hợp đồng.

Thanh toán: Sau khi bên B hoàn thành toàn bộ công tác trắc địa và bàn giao sản phẩm giao cho bên A thì bên A thanh toán giá trị còn lại của hợp đồng cho bên B trên cơ sở biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng: trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng

Điều 8. Sản phẩm giao nộp cho bên A

Bên B bàn giao sản phẩm cho bên A. Bao gồm:

- Sổ đo GPS.
- Báo cáo kết quả đo.
- Đĩa CD.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Bảo hành, sửa chữa, khắc phục sai sót

Nhà thầu bảo đảm thực hiện chế độ bảo hành đối với công trình như đã nêu trong HSĐX.

Kể từ ngày hoàn thành cho đến khi kết thúc thời hạn bảo hành công trình, chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu về các sai sót trong công trình. Thời hạn bảo hành công trình phải được gia hạn cho đến khi các sai sót được sửa chữa xong.

Mỗi lần có thông báo về sai sót trong công trình, nhà thầu phải tiến hành sửa chữa sai sót đó trong khoảng thời gian quy định mà chủ đầu tư đã thông báo.

Nếu nhà thầu không sửa chữa sai sót trong khoảng thời gian được bên mời thầu quy định tại thông báo sai sót trong công trình thì bên mời thầu được thuê tổ chức khác khắc phục sai sót, xác định chi phí khắc phục sai sót và nhà thầu sẽ phải hoàn trả khoản chi phí này.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện có điều gì cần bổ sung hoặc sửa đổi hai bên sẽ gấp nhau bàn bạc thống nhất cách giải quyết. Bên nào vi phạm hợp đồng, làm thiệt hại cho bên kia phải chịu trách nhiệm theo pháp luật hiện hành

Điều 12. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Đinh Công Hòa

**ĐẠI DIỆN BÊN A
LIÊN DOANH TRƯỞNG**



Nguyễn Chí Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG
Số 20 /2020/TLHD

Gói thầu: Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh

Thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và Đề án “Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên”

- Căn cứ vào hợp đồng kinh tế số 20/2020/HĐ ký ngày 15 tháng 10 năm 2020 giữa Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc và Trung tâm nghiên cứu trắc địa công trình về việc Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và đề án “Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II – Đô Thị Vĩnh Yên”

- Căn cứ vào biên bản nghiệm thu sản phẩm ngày 19 tháng 11 năm 2020 và biên bản nghiệm thu sản phẩm ngày 03 tháng 12 năm 2020;

Hôm nay, ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1- BÊN A: LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC

- Có trụ sở tại: Số 10, ngõ 42, Phố Trần Cung, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Chí Nghĩa; Chức vụ: Liên đoàn trưởng
- Điện thoại: 04.38362947; Fax: (04) 37560035
- Tài khoản: 9527.1.105 4009
- Mở tại: Kho Bạc thành phố Hà Nội.
- Mã số thuế: 0100102421

2- BÊN B: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

- Có trụ sở tại: Trường ĐH Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Đinh Công Hòa; Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại: 04.38363137

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2020

BIÊN BẢN QUYẾT TOÁN VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG
Số 20 /2020/TLHD

Gói thầu: Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh
Thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và Đề án “Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II - Đô thị Vĩnh Yên”

- Căn cứ vào hợp đồng kinh tế số 20/2020/HĐ ký ngày 15 tháng 10 năm 2020 giữa Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc và Trung tâm nghiên cứu trắc địa công trình về việc Đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và đề án “Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II – Đô Thị Vĩnh Yên”

- Căn cứ vào biên bản nghiệm thu sản phẩm ngày 19 tháng 11 năm 2020 và biên bản nghiệm thu sản phẩm ngày 03 tháng 12 năm 2020;

Hôm nay, ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Bắc, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1- BÊN A: LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN BẮC

- Có trụ sở tại: Số 10, ngõ 42, Phố Trần Cung, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Người đại diện: Ông Nguyễn Chí Nghĩa; Chức vụ: Liên đoàn trưởng
- Điện thoại: 04.38362947; Fax: (04) 37560035
- Tài khoản: 9527.1.105 4009
- Mở tại: Kho Bạc thành phố Hà Nội.
- Mã số thuế: 0100102421

2- BÊN B: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

- Có trụ sở tại: Trường ĐH Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

- Người đại diện: Ông Đinh Công Hòa; Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại: 04.38363137

- Số tài khoản: 146 220 100 6407

- Mở tài: NH Nông nghiệp và phát triển nông thôn – Chi nhánh Tây Đô.

- Mã số thuế: 0100531036

Hai bên cùng tiến hành xem xét các văn bản, hồ sơ tài liệu liên quan trong việc thực hiện hợp đồng kinh tế số 20/2020/HĐ ký ngày 15 tháng 10 năm 2020 và đi đến thống nhất ký biên bản nghiệm thu quyết toán, thanh lý hợp đồng với nội dung sau:

I. Nội dung công việc thực hiện

Bên B đã triển khai thực hiện hoàn thành các nội dung công việc, tiến độ theo đúng hợp đồng kinh tế số 20/2020/HĐ ký ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Khối lượng, chất lượng và sản phẩm giao nộp đảm bảo đạt yêu cầu theo hợp đồng ký ngày 15 tháng 10 năm 2020. Đã đo trắc địa bằng công nghệ định vị GPS vệ tinh với khối lượng 07 điểm tại các vùng Chí Thảo, Hồng Quang huyện Quảng Yên tỉnh Cao Bằng và vùng Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu thuộc dự án “Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước” và 6 điểm thuộc Đề án “Bảo vệ nước dưới đất ở các Đô thị lớn giai đoạn II – Đô Thị Vĩnh Yên”.

II. Giá trị hợp đồng đã ký giữa hai bên:

Tổng giá trị hợp đồng đã ký kết: 50.676.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng chẵn.*)

III. Giá trị quyết toán và thanh lý hợp đồng

13 điểm x 3.898.173đ/điểm = 50.676.245 đồng

Làm tròn: 50.676.000 đồng

(*Bằng chữ: Năm mươi triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng chẵn.*)

(Giá trị này đã bao gồm thuế VAT)

IV. Thanh toán

- Tổng số tiền Bên A đã tạm ứng cho bên B là: 15.000.000 đồng

- Số tiền còn lại bên A còn phải thanh toán cho Bên B là: 35.676.000 đồng.

(*Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn đồng chẵn.*)

Bên A sẽ thanh toán hết cho bên B số tiền còn lại sau khi hai bên ký kết văn bản này và Bên B xuất hóa đơn tài chính theo quy định.

V. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

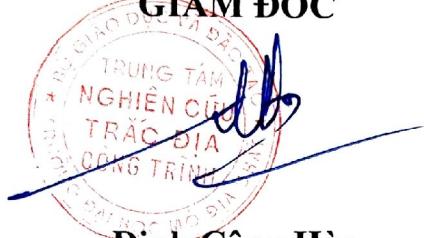
VI. Thanh lý và chấm dứt hợp đồng

Sau khi bên A thanh toán hết cho bên B số tiền đã nêu ở mục IV, về pháp lý hai bên đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ và quyền lợi theo hợp đồng, cùng thống

nhất lập Biên bản này để nghiệm thu, quyết toán và thanh lý hợp đồng kinh tế số 20/2020/HĐ ký ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Biên bản quyết toán và thanh lý hợp đồng này được lập thành 06 bản, Bên A giữ 04 bản, bên B giữ 02 bản để cùng nhau thực hiện.

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Đinh Công Hòa

**ĐẠI DIỆN BÊN A
LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG**



Nguyễn Chí Nghĩa